

Ngày 30/09/2025	18,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	2.2%	5.8%	0.6%

	Q3/25	
ROE	5.8%	+/- YoY ▼ 4.9%

	Q3/25		
DT thuần	33.1	QoQ	YoY
		▼ 2.70	▼ 6.70
		▼ 7.5%	▼ 16.8%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	100	YoY
		▼ 32.0
		▼ 24.2%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	7.28	QoQ	YoY
		▼ 0.61	▼ 2.45
		▼ 7.8%	▼ 25.2%
	tỷ VNĐ		

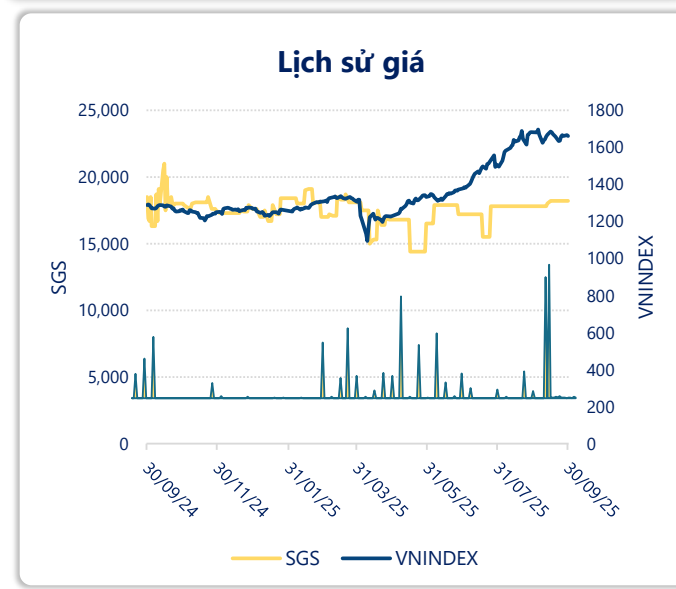
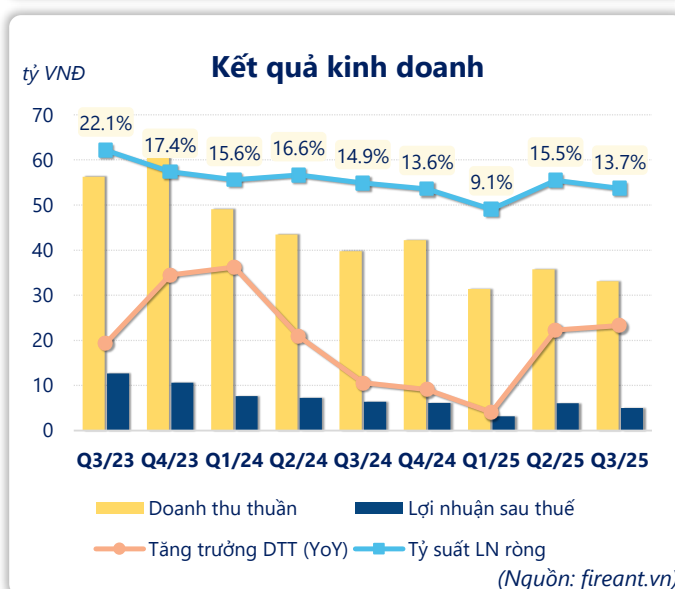
	9T 2025	
LN gộp	22.1	YoY
		▼ 8.50
		▼ 27.8%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	6.50	QoQ	YoY
		▼ 0.75	▼ 1.60
		▼ 10.4%	▼ 19.8%
	tỷ VNĐ		

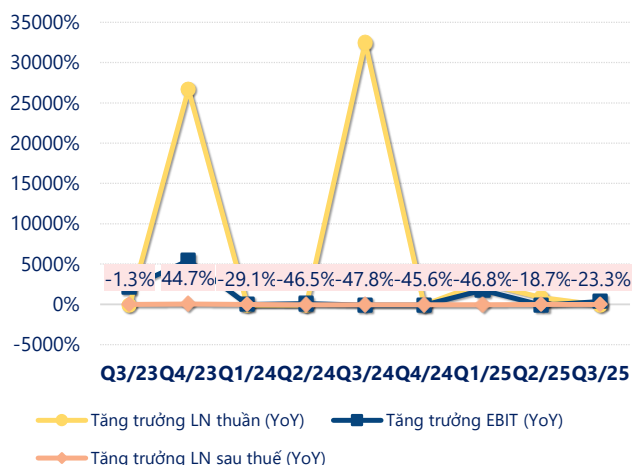
	9T 2025	
LN thuần	19.0	YoY
		▼ 8.20
		▼ 30.2%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	5.03	QoQ	YoY
		▼ 1.01	▼ 1.35
		▼ 16.7%	▼ 21.2%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	14.2	YoY
		▼ 7.00
		▼ 33.0%
	tỷ VNĐ	

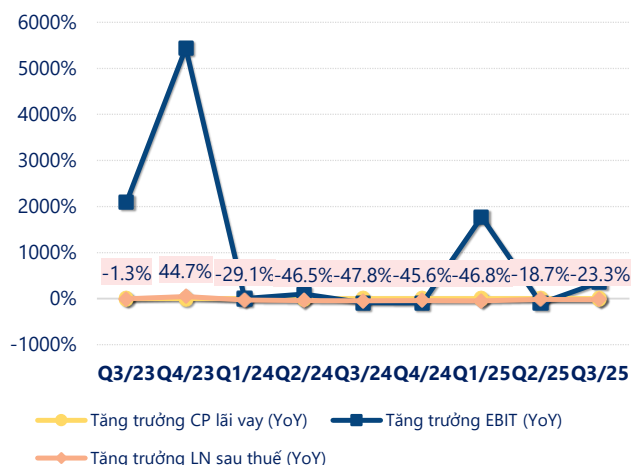


Tăng trưởng lợi nhuận



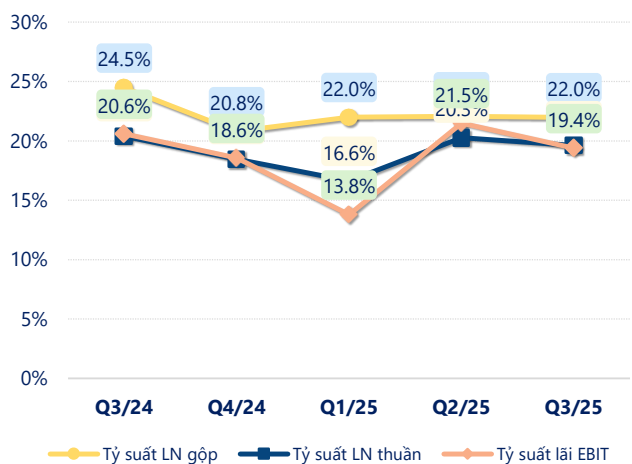
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



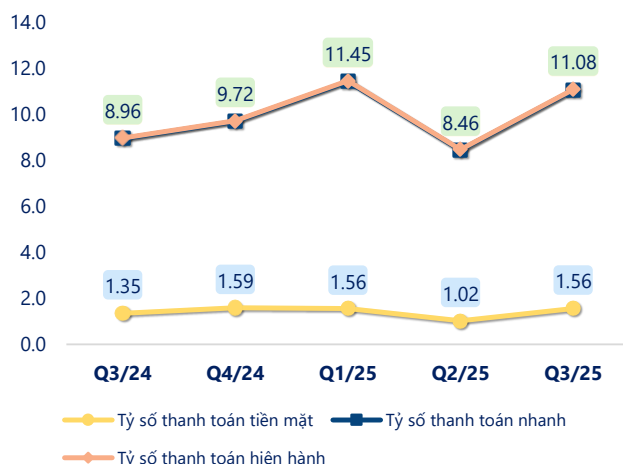
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



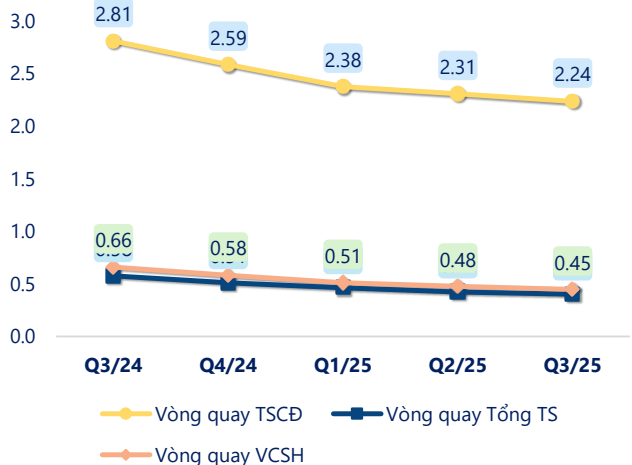
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



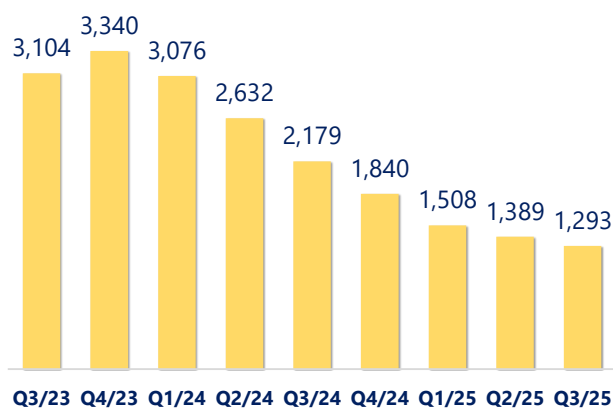
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	33.1	39.8	-16.8%	100	132	-24.2%
Giá vốn hàng bán	25.8	30.0	-13.9%	78.2	102	-23.1%
Lợi nhuận gộp	7.28	9.73	-25.2%	22.1	30.6	-27.8%
Doanh thu HĐTC	2.28	2.05	11.4%	5.95	6.21	-4.1%
Chi phí TC	0.01	0.08	-81.5%	0.11	0.14	-21.1%
Chi phí lãi vay	0.01	0.02	-39.8%	0.05	0.07	-30.4%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	3.05	3.59	-15.1%	8.95	9.47	-5.4%
LN thuần từ HĐKD	6.50	8.10	-19.8%	19.0	27.2	-30.2%
Lợi nhuận khác	-0.09	0.06	-257%	-0.59	0.00	-13653%
LN trước thuế	6.40	8.17	-21.6%	18.4	27.2	-32.4%
Lợi nhuận sau thuế	5.03	6.38	-21.2%	14.2	21.2	-33.0%
LNST của CĐ cty mẹ	4.52	5.92	-23.6%	12.9	20.8	-38.0%

(Nguồn: fireant.vn)

